

Số: /BC-SKHĐT

Ninh Thuận, ngày 03 tháng 7 năm 2021

## BÁO CÁO

### **Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số của Sở Kế hoạch và Đầu tư** *(Tài liệu phục vụ làm việc Tổ Biên tập ngày 06/7/2021)*

Thực hiện Kế hoạch số 3224/KH-TBT ngày 30/6/2021 của Tổ Biên tập Nghị quyết Chuyển đổi số tỉnh (gọi tắt Tổ biên tập) về khảo sát tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số của một số Sở, ngành, địa phương; trên cơ sở đề cương hướng dẫn của Tổ biên tập, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các văn bản về ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số của cơ quan**

Xác định tầm quan trọng và ý nghĩa của việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số đối với việc nâng cao hiệu quả hoạt động cơ quan, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên phải tập trung chỉ đạo thực hiện một cách đồng bộ, quyết liệt trong toàn cơ quan, trong những năm qua Sở Kế hoạch và Đầu tư đã bám sát các Nghị quyết của Chính phủ, các quy hoạch, kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng ban hành Kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành tại cơ quan<sup>1</sup>; trong đó xác định 04 nhiệm vụ cụ thể: (1) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ Sở, (2) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp, (3) Phát triển nguồn nhân lực, (4) Bảo đảm an toàn thông tin; đồng thời tập trung lãnh đạo quán triệt, thống nhất nhận thức và hành động trong cán bộ, công chức, viên chức về nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu đặt ra trong tình hình mới; đồng thời ban nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ được giao<sup>2</sup>, tập trung quán triệt, chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tăng cường

<sup>1</sup> ) Kế hoạch: số 391/KH-SKHĐT ngày 05/2/2018 về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2018, số 4467/KH-SKHĐT ngày 24/12/2019 về Ứng dụng công nghệ thông tin của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2019, số 934/KH-SKHĐT ngày 01/4/2020 về Ứng dụng công nghệ thông tin của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2020, số 20/KH-SKHĐT ngày 05/01/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số năm....

<sup>2</sup> ) Các công văn: số 818/SKHĐT-VP ngày 20/3/2018 về việc đánh giá mức độ bảo đảm an toàn thông tin mạng; Quyết định số 2975/QĐ-SKHĐT ngày 25/08/2015 về Quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Sở; Quyết định số 1501/QĐ-SKHĐT ngày 26/6/2015 về Quyết định thành lập Ban biên tập Trang thông tin điện tử; Quyết định số 1707/QĐ-SKHĐT ngày 19/8/2013 về Quy chế hoạt động của Ban biên tập Trang thông tin điện tử; Quyết định số 2975/QĐ-SKHĐT ngày 25/08/2015 về Quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Sở; Công văn số 1830/SKHĐT-VP ngày 04/7/2016 về Quyết định phân công cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng; Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 về công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 2501/BC-SKHĐT ngày 14/8/2017 về triển khai khai rà soát, chuẩn hóa dữ liệu doanh nghiệp giữa cơ quan Đăng ký kinh doanh và cơ

ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trong chỉ đạo điều hành và giải quyết công việc thông qua phần mềm TDOoffice, tăng cường bảo mật hoạt động trên môi trường mạng; tập huấn, đào tạo ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức; tăng cường sử dụng văn bản điện tử; nâng cao hiệu quả hoạt động trang thông tin điện tử của Sở và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực đăng ký kinh doanh, đấu tư, đấu thầu; thực hiện đánh giá bộ công chức, viên chức hàng tháng bằng phần mềm đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

Qua đó từng cán bộ, công chức, viên chức xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của mình trong việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tại phòng, đơn vị.

## **2. Kết quả triển khai, thực hiện các dự án CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách và các nguồn vốn khác**

Hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư ưu tiên bố trí khoảng 100 triệu đồng từ nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước cấp cho đơn vị để đầu tư, nâng cấp hệ thống máy móc thiết bị, đường truyền, wifi, hệ thống bảo mật, an ninh thông tin mạng Lan được trang bị tường lửa (FireWall); phần mềm ISA Server để quản lý chia sẻ internet và bảo mật hệ thống mạng, phần mềm duyệt virus Kaspersky Small Office Security (bản quyền) và một số phần mềm duyệt virus khác như BKAV, Avira, Avast,.. ... phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành.

Bên cạnh đó được sự quan tâm Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh, các dự án Oxfarm Anh, dự án Unicef đã tài trợ, bố trí kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng thông tin thông qua các Dự án để phục vụ cho công tác ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của ngành, cụ thể như sau:

- Dự án Oxfarm Anh tài trợ đầu tư 01 máy chủ và các thiết bị khác với số tiền 143,5 triệu đồng (năm 2011).

- Dự án Unicef tài trợ đầu tư phần mềm chuyên ngành quản lý cơ sở dữ liệu phát triển Kinh tế - Xã hội cho tỉnh Ninh Thuận với các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL server 2008, hệ thống máy chiếu, màn chiếu, máy vi tính.

- Trong năm 2014, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã đầu tư trang bị hệ thống thiết bị CNTT và phần mềm ứng dụng như: 02 máy chủ IBM Xseries X3650, IBM SYSTEM 3650 M3 và 05 bộ máy vi tính để bàn cùng các thiết bị mạng (Switch).

- Dự án hỗ trợ kỹ thuật Đăng ký kinh doanh của Bộ Kế hoạch và Đầu tư chuyển giao các thiết bị CNTT: máy scan, máy in, máy vi tính với số tiền

---

quan Thuế; Công văn số 1030/SKHĐT-ĐTGS ngày 20/4/2017 về triển khai thực hiện công tác đấu thầu qua mạng các dự án đầu tư xây dựng từ nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1627/SKHĐT-TTra ngày 25/5/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về danh mục thông tin phải được công khai theo Luật tiếp cận thông tin; số 133/SKHĐT-VP ngày 15/01/2021 về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021; số 641/SKHĐT-VP ngày 02/3/2021 về chấn chỉnh công tác thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trên phần mềm Chỉ đạo điều hành tỉnh; số 1606/SKHĐT-VP ngày 08/5/2021 về triển khai áp dụng các giải pháp công nghệ trong phòng, chống dịch Covid-19; số 1828/SKHĐT-VP ngày 21/5/2021 phối hợp, hỗ trợ xây dựng chuyên mục “Tiếp nhận kiến nghị khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp” trên Trang thông tin điện tử của Sở và thông qua ứng dụng Zalo; số 2082/SKHĐT-VP ngày 08/6/2021 về rà soát hiện trạng hạ tầng và đề xuất nhu cầu thiết bị công nghệ thông tin; số 2213/SKHĐT-VP ngày 16/6/2021 về tăng cường đăng tải tin, bài viết trên Trang thông tin điện tử của Sở; 2223/SKHĐT-VP ngày 17/6/2021 về tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp; 2047/SKHĐT-VP ngày 30/6/2021 về triển khai ứng dụng phần mềm Hệ thống thông tin tổng hợp của Tỉnh ủy...

114.214.950 đồng để phục vụ việc cấp đăng ký kinh doanh qua mạng (năm 2010).

- Năm 2019, với tổng kinh phí 412.200.000 đồng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước xây dựng phần mềm quản lý dự án đầu tư.

### **3. Hiện trạng về hạ tầng kỹ thuật CNTT, chuyển đổi số**

- Hệ thống mạng nội bộ (LAN), mạng diện rộng (WAN) đã được xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác ứng dụng CNTT tại Sở trong thời gian qua. Hiện nay, có 100% máy tính của Sở và các đơn vị trực thuộc được kết nối với nhau thông qua hệ thống mạng LAN và mạng WAN và đường truyền số liệu của tỉnh để trao đổi văn bản, tài liệu điện tử phục vụ cho công tác chuyên môn của ngành.

- Hệ thống mạng LAN được xây dựng với 02 máy Server và 44 máy trạm có kết nối Internet, với đường truyền cáp quang tốc độ 100Mbps; hệ thống mạng WAN của Sở được kết nối thông qua mạng TSLCD của Đảng và Nhà nước với 01 IP tỉnh.

### **4. Kết quả triển khai các phần mềm ứng dụng, CSDL chuyên dùng trong việc xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số tại cơ quan**

4.1. Ứng dụng phần mềm chuyên ngành và xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành:

- Về phần mềm ứng dụng chuyên ngành: Trong thời gian qua, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã triển khai và sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng, cụ thể như sau:

+ Phần mềm chuyên ngành quản lý cơ sở dữ liệu kinh tế - xã hội của tỉnh với các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL server 2008, phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server 2005 và phần mềm Eview 5.0.

+ Phần mềm Hệ thống thông tin quản lý các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, tính đến ngày 01/7/2021 đã cập nhật 235/439 thông tin chi tiết dự án đầu tư, 429/439 bản đồ cụ thể dự án đầu tư.

+ Phần mềm đăng ký doanh nghiệp thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp đã được tích hợp với Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia, trong 06 tháng năm 2021, đã tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký trực tuyến chiếm tỷ lệ 39,6 % tổng số hồ sơ đăng ký.

+ Phần mềm Chỉ đạo điều hành tỉnh, tính đến ngày 01/7/2021 đã tham mưu, xử lý 205 nội dung công việc được UBND tỉnh giao hoàn thành đúng hạn, chiếm tỷ lệ 94.4% trên tổng số 216 nội dung công việc, còn lại 11 nội dung công việc đang thực hiện.

+ Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý và phát hành văn bản qua phần mềm TDOffice, tính đến ngày 01/7/2021 có 10.115 văn bản đến điện tử, 2.440 văn bản đi có sử dụng chữ ký số, giảm tối đa việc phát hành văn bản giấy.

+ Thực hiện việc đánh giá cán bộ công chức hàng tháng, quý qua phần mềm đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

+ Đồng thời, ứng dụng các phần mềm trong lĩnh vực tài chính, kế toán như: hỗ trợ kê khai trong lĩnh vực Thuế, Bảo hiểm xã hội, công đoàn, kế toán Imas, Misa,...

- Về cơ sở dữ liệu chuyên ngành: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp xây dựng hệ thống CSDL kinh tế - xã hội của tỉnh từ năm 1995 đến năm 2020 với 367 chỉ tiêu và đang tiếp tục cập nhật bổ sung dữ liệu, xử lý, phân tích, dự báo kinh tế xã hội của tỉnh.

Trong thời gian qua, việc triển khai ứng dụng các phần mềm trên đã mang lại những kết quả tích cực và phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý nhà nước của ngành.

#### 4.2. Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính:

- Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư có 186 TTHC triển khai thực hiện dịch vụ công mức độ 4, tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; 100% thủ tục được tích hợp đồng bộ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; có 60/110 thủ tục lĩnh vực đăng ký kinh doanh áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Theo kết quả thống kê trên phần mềm hành chính công tỉnh [hec.ninhthuan.gov.vn](http://hec.ninhthuan.gov.vn), trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận 1.807 hồ sơ, trong đó có 1.752 hồ sơ giải quyết đúng hạn, 55 hồ sơ đang giải quyết trong hạn.

- Tiếp tục hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu 110/110 thủ tục có cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ công của tỉnh trong việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và đơn vị trực thuộc.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tạo, lập địa chỉ thư điện tử công vụ @ninhthuan.gov.vn và sử dụng ứng dụng Zalo phục vụ gửi, nhận thông tin văn bản, trao đổi công việc giữa các công chức và các cơ quan đơn vị khác.

- Hầu hết hoạt động chi tiền cơ quan đều thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt.

#### 4.3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên cập nhật và đăng tải thông tin liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước của ngành trên Trang thông tin điện tử của Sở. Đồng thời, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, cung cấp đầy đủ các thông tin về hoạt động quản lý nhà nước của ngành, nhất là các thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các dự án đầu tư, thủ tục đăng ký kinh doanh, văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

- Để thực hiện tốt hơn nữa công tác hỗ trợ doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Chuyên mục “Tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp” trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của Sở và thông qua ứng dụng Zalo nhằm tiếp nhận thông tin phản ánh những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan hoạt động đầu tư, kinh doanh tại địa chỉ <https://tuongtacsokhdt.ninhthuan.gov.vn>, ứng dụng Zalo “Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận” hoặc qua mã quét QR Code.

#### 4.4. Ứng dụng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch Covid-19:

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã trang bị hệ thống thiết bị họp trực tuyến gồm: tivi, mic đa phương tiện, camera,...nhằm tổ chức họp trực tuyến giữa nhà đầu tư, doanh nghiệp và cơ quan khác thông qua ứng dụng Zoom; đồng thời thực hiện việc khai báo y tế bắt buộc đối với khách đến liên hệ công tác tại Sở bằng cách quét mã QR Code thông qua các ứng dụng: Ncovi, Bulezone, Vietnam Health Declaration trên điện thoại thông minh. Tính đến ngày 01/7/2021, có trên 190 lượt quét mã QR Code.

#### **5. An toàn thông tin, bảo mật dữ liệu của Sở**

Xác định công tác an toàn thông tin, Hệ thống thông tin là một trong những giải pháp quan trọng, cần thiết, không thể thiếu trong việc phát hiện, phòng chống, đối phó và ngăn chặn các cuộc tấn công mạng. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Sở; bố trí cán bộ chuyên trách về CNTT trực tiếp quản lý, vận hành hạ tầng kỹ thuật và các hệ thống thông tin; Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông về lĩnh vực an toàn thông tin đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; trang bị thiết bị tường lửa (Filewall Cisco) cho hệ thống máy trạm phòng đăng ký kinh doanh và từng bước cài đặt các phần mềm chống virus có bản quyền trên máy vi tính cho một số cán bộ, công chức, viên chức. Định kỳ hàng quý, Sở tổ chức sao lưu dữ liệu ra thiết bị ngoài dự phòng dữ liệu phục hồi khi có sự cố cần khắc phục, khôi phục dữ liệu. Đồng thời phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các biện pháp để ngăn chặn và phòng chống virus xâm nhập, lây nhiễm trên hệ thống mạng của Sở.

#### **6. Nhân lực công nghệ thông tin**

- Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư có 59/59 cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đại học, trong đó 11 cán bộ có trình độ thạc sỹ, 04 cán bộ có trình độ CNTT từ cao đẳng trở lên; bố trí 02 cán bộ chuyên trách về CNTT có trình độ Đại học trực tiếp theo dõi, quản lý, vận hành hạ tầng kỹ thuật và các hệ thống thông tin. Cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin đã được tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn ứng dụng CNTT, quản trị mạng,... do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, từng bước nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc.

- 100 % đội ngũ cán bộ công chức, viên chức được trang bị máy vi tính và sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong công tác chuyên môn.

Nhìn chung, đội ngũ cán bộ công chức, viên chức của Sở đáp ứng được yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

#### **7. Phân tích, đánh giá kết quả đạt được, những thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

##### 7. 1. Kết quả đạt được:

- Trong những năm qua, việc ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số của Sở được chú trọng triển khai toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực về ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ Sở, phục vụ người dân và doanh nghiệp, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an toàn thông tin qua đó góp phần hoàn

thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động hành chính nhà nước của cơ quan.

Kết quả Chỉ số xếp hạng CNTT hàng năm của Sở duy trì ở vị trí cao, năm 2020 đứng thứ 02 về xếp hạng CNTT của tỉnh<sup>3</sup>.

#### 7.2. Những khó khăn, hạn chế:

- Hạ tầng công nghệ thông tin đã được đầu tư nhưng chưa đồng bộ, một số phòng ban, đơn vị còn sử dụng các dòng máy tính cũ, nên việc ứng dụng, xử lý công việc còn chậm.

- Ngân sách đầu tư cho ứng dụng CNTT còn hạn chế nên hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng nhu cầu thực tế của cơ quan.

- Công tác bảo mật, an toàn thông tin chưa được đảm bảo do chưa trang bị đồng bộ các phần mềm bảo mật hệ thống có bản quyền, phần mềm diệt virus cho hệ thống mạng, hệ thống lưu trữ, thiếu hệ thống máy backup dữ liệu...

## **II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP VỀ ỨNG DỤNG CNTT, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHUYỂN ĐỔI SỐ GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

### **1. Mục tiêu chung:**

Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trên cơ sở bảo đảm tính kế thừa, tận dụng những hạ tầng kỹ thuật đã có, phù hợp với các đề án, kế hoạch phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số của tỉnh để phát triển chính quyền điện tử; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ của cơ quan, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính, kịp thời phục vụ nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

### **2. Một số chỉ tiêu đến năm 2025:**

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Tối thiểu 20% thủ tục hành chính của cơ quan được cắt giảm so với hiện nay.

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định.

---

3) Năm 2017 đứng thứ 03, năm 2018 đứng thứ 02, năm 2019 đứng thứ 05.

- 90% hồ sơ công việc tại cơ quan được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

### **3. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới**

Để thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử giai đoạn 2021 – 2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

(1) Tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chương trình, đề án, kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh về chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan để nâng cao nhận thức và hành động trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

(2) Tham mưu UBND tỉnh ưu tiên bố trí vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công để thực hiện Chương trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

(3) Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các phần mềm công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại; nâng cấp, mở rộng, trang bị đầy đủ thiết bị, máy móc, phương tiện làm việc để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

(4) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 2945/KH-UBND ngày 17/6/2021 của UBND tỉnh.

(5) Số hóa nguồn dữ liệu: Số hóa dữ liệu chuyên ngành, chuẩn hóa dữ liệu chia sẻ doanh nghiệp, tổ chức; nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin chuyên ngành; xây dựng hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh để phục vụ chuyển đổi số theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 của HĐND tỉnh.

(6) Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 12/QĐ-BKHĐT ngày 07/01/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Quan tâm ưu tiên nguồn lực đầu tư đồng bộ hạ tầng số đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số trong các cơ quan quản lý nhà nước.

2. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách; cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan nhà nước của tỉnh, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn tới.

3. Nghiên cứu, có chính sách hỗ trợ đặc thù đối với đội ngũ cán bộ công chức chuyên trách về công nghệ thông tin.

Trên đây là báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số./.

***Nơi nhận:***

- Tổ Biên tập của Tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trương Văn Tiên**